

Số: 26 /KH-TTHCSNLB

Liên Chiểu, ngày 15 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2025 - 2026

Phần I
CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Ban hành Chương trình Giáo dục Phổ thông;
2. Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
3. Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;
4. Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;
5. Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;
6. Công văn số 4171/GDTrH-BGDĐT ngày 26/8/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về hướng dẫn nội dung dạy học các môn chuyên cấp trung học phổ thông;
7. Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/2/2023 của của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên (đối với trường chuyên);
8. Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;
9. Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;
10. Công văn số 867/SGDĐT-GDTrH, ngày 29/8/2025 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2025-2026.

Phần II ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Môi trường bên ngoài

a) Thời cơ

Đảng và Nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản toàn diện GDĐT thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng (Khoá XI). Và mới đây, ngày 22/8/2025, Tổng Bí thư Tô Lâm đã ký ban hành Nghị quyết của Bộ Chính trị về đột phá phát triển GDĐT (Nghị quyết số 71-NQ/TW) đã cung cấp nền tảng pháp lý, cơ chế hỗ trợ thúc đẩy giáo dục phát triển.

Việt Nam đang trong quá trình hội nhập sâu rộng với thế giới, tạo điều kiện để cải tiến giáo dục theo các chuẩn quốc tế, thúc đẩy nâng cao chất lượng đào tạo và chuẩn bị nguồn nhân lực chuyên nghiệp, giỏi ngoại ngữ và kỹ năng mềm. Cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0 thúc đẩy nhu cầu chuyển đổi số mạnh mẽ trong giáo dục. Việc áp dụng công nghệ thông tin, học trực tuyến, các nền tảng số... mở ra nhiều cơ hội cá nhân hóa học tập, nâng cao hiệu quả giảng dạy và tiếp cận rộng rãi hơn.

Chương trình GDPT 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường trong việc chọn lựa nội dung, xây dựng kế hoạch chuyên môn.

Trường THCS Nguyễn Lương Bằng nằm ở vị trí trung tâm, gần các trường đại học, cao đẳng của thành phố, có mặt bằng dân trí tương đối cao. Trường có bề dày truyền thống, có nhiều thành tích trong phong trào thi đua dạy tốt - học tốt. Từ khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, Trường luôn nhận được sự quan tâm của lãnh đạo Đảng ủy, chính quyền phường Liên Chiểu; sự phối hợp của Ban đại diện CMHS. Phụ huynh học sinh luôn ủng hộ và phối hợp cùng nhà trường trong các hoạt động, công tác xã hội hóa được duy trì và phát triển tốt.

b) Thách thức

Mặc dù giáo viên có nền tảng lý thuyết về phương pháp dạy học chủ động, nhưng áp lực thi cử, cơ sở vật chất hạn chế, sĩ số học đông và sự khác biệt học lực học sinh làm hạn chế việc áp dụng phương pháp hiệu quả.

Chuyển đổi số đòi hỏi hạ tầng kỹ thuật vững, nhưng hiện nay vẫn còn thiếu. Các vấn đề an ninh mạng, bảo mật dữ liệu, tích hợp phần mềm cũng là thách thức lớn. Yêu cầu về ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo ngày càng cao phần nào tạo áp lực đến đội ngũ giáo viên.

Một bộ phận cha mẹ học sinh là lao động phổ thông, làm công nhân, nghề biển nên việc quan tâm đến học tập của con em còn nhiều hạn chế; chưa quan tâm đến công tác phối kết hợp với nhà trường trong việc giáo dục con em.

Học sinh khuyết tật, đặc biệt người khiếm thính, còn gặp nhiều rào cản trong tiếp cận giáo dục: thiếu chương trình học phù hợp, ít giáo viên được đào tạo, thiếu tài nguyên hỗ trợ như ngôn ngữ ký hiệu, sách để tiếp cận. Hiện tượng bạo lực học đường tồn tại và gia tăng, làm ảnh hưởng tiêu cực đến tinh thần, sự an toàn và hiệu quả học tập.

2. Môi trường bên trong

a) Thuận lợi

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo về cơ cấu, trình độ và năng lực công tác. Đội ngũ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn ở mức cao, có chuyên môn vững vàng, tâm huyết với nghề, giàu kinh nghiệm trong công tác quản lý, giảng dạy và giáo dục học sinh. Số lượng giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu thực tiễn; đa số có năng lực sư phạm tốt, tinh thần tự giác, gương mẫu trong công việc. Nhà trường có truyền thống "dạy tốt - học tốt".

Công tác xã hội hóa giáo dục được triển khai hợp lý, đúng quy định và nhận được sự đồng thuận của các cấp, qua đó mở ra nhiều cơ hội khai thác và phát huy các nguồn lực vật chất, tài chính và chuyên môn, cùng chăm lo nâng cao chất lượng giáo dục.

Cơ sở vật chất: Đảm bảo đủ phòng học để tổ chức dạy 1 ca/ngày, trong đó có 27 phòng học được trang bị thiết bị nghe nhìn, 03 phòng học bộ môn. Ngân sách Nhà nước đảm bảo cho việc chi trả lương và các khoản chi thường xuyên phục vụ hoạt động giáo dục của nhà trường.

Học sinh và phụ huynh: Nhiều học sinh có năng lực học tập tốt, tinh thần tự giác trong học tập. Phụ huynh học sinh quan tâm, phối hợp tốt với nhà trường trong việc chăm lo học tập, rèn luyện cho con em.

b) Khó khăn

Một số giáo viên sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học chưa phù hợp với yêu cầu của bộ môn; có hiện tượng lạm dụng CNTT, ảnh hưởng đến hiệu quả bài giảng. Việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn tại tổ/nhóm chuyên môn còn mang tính hình thức, hiệu quả chưa cao.

Cơ sở vật chất còn thiếu thốn, diện tích khuôn viên nhà trường nhỏ hẹp, không đủ không gian sân chơi, bãi tập cho học sinh. Chưa có khu giáo dục thể chất riêng biệt phục vụ cho công tác giáo dục thể chất và tổ chức hoạt động ngoại khóa. Số lượng phòng học bộ môn còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Sĩ số học sinh/lớp cao (trung bình 46 học sinh/lớp), ảnh hưởng đến việc triển khai các phương pháp dạy học tích cực và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Một bộ phận học sinh chậm tiếp thu bài học, thiếu kỹ năng hợp tác trong hoạt động nhóm, còn rụt rè, ngại giao tiếp.

Phần III

ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

1. Bám sát các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, UBND thành phố, Sở GD&ĐT Đà Nẵng về việc thực hiện Chương trình GDPT 2018, đổi mới giáo dục và chuyển đổi số trong ngành.

2. Phát triển năng lực phẩm chất học sinh theo định hướng Chương trình GDPT mới; tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, phát huy vai trò học sinh trong học tập, rèn luyện, sáng tạo.

3. Tăng cường kỷ cương – nền nếp – chất lượng – hiệu quả, kết hợp với phát huy tính chủ động, sáng tạo, linh hoạt của tổ chuyên môn và giáo viên trong triển khai kế hoạch giáo dục.

4. Lấy người học làm trung tâm, chuyển mạnh từ “dạy những gì giáo viên có” sang “dạy những gì học sinh cần phát triển”.

5. Thực hiện quyền tự chủ, linh hoạt trong xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trên nguyên tắc phù hợp với khung chương trình 35 tuần, theo hướng giảm tải, tích hợp, phát triển năng lực học sinh.

6. Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, xây dựng, triển khai, điều chỉnh và đánh giá kế hoạch giáo dục.

7. Đảm bảo tính kế thừa – đổi mới – phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường: số lượng lớp học, đội ngũ, cơ sở vật chất, đặc điểm học sinh, phụ huynh và cộng đồng địa phương.

8. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội, phát huy sức mạnh tổng hợp trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện.

Phần IV **MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG**

1. Mục tiêu chung

Năm học 2025–2026, với chủ đề “*Kỷ cương – Sáng tạo – Đột phá – Phát triển*”, Trường THCS Nguyễn Lương Bằng phấn đấu xây dựng môi trường giáo dục nền nếp, chất lượng, thân thiện và hiện đại; tập trung phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và mũi nhọn; đẩy mạnh giáo dục STEM, hoạt động trải nghiệm – hướng nghiệp và chuyển đổi số trong quản lý, dạy học.

Nhà trường tiếp tục nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình GDPT, phát huy hiệu quả tự chủ trong xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục. Đồng thời, tăng cường nền nếp – kỷ cương trong quản lý, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, trách nhiệm công dân cho học sinh; phát huy vai trò đội ngũ giáo viên chủ nhiệm, giáo viên tổng phụ trách, giáo viên tư vấn.

Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, phổ cập giáo dục THCS được duy trì hiệu quả; cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học được tăng cường. Nhà trường tiếp tục đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đánh giá học sinh; đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, xây dựng trường học an toàn – trường học hạnh phúc, đáp ứng xu thế phát triển giáo dục trong thời đại mới.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đối với học sinh

- *Huy động và duy trì sĩ số*: Huy động 100% học sinh trong độ tuổi 11–14 ra lớp đúng độ tuổi; 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 theo địa bàn tuyển sinh. Đảm bảo 100% học sinh trong độ tuổi đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3. Không để xảy ra tình trạng học sinh bỏ học trong năm học.

- *Chất lượng học tập và rèn luyện*: Tỷ lệ học sinh xếp loại rèn luyện *tốt*: đạt từ 92% trở lên; không có học sinh xếp loại *chưa đạt*. Tỷ lệ học sinh xếp loại học lực *tốt*: từ 44%; loại *khá*: từ 35% trở lên. Học sinh được đánh giá phát triển đầy đủ phẩm chất (yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm) và năng lực cốt lõi (tự học, giao tiếp – hợp tác, giải quyết vấn đề – sáng tạo); trong đó ít nhất 95% đạt mức "đạt yêu cầu" trở lên.

- *Chất lượng giáo dục toàn diện*

+ Tỷ lệ học sinh đạt danh hiệu học sinh xuất sắc: từ 15% đến 17%;

+ Tỷ lệ học sinh đạt danh hiệu học sinh giỏi: từ 30% đến 35%.

+ Tỷ lệ học sinh được lên lớp sau thi lại và rèn luyện trong hè: đạt 99%.

+ Tỷ lệ tốt nghiệp THCS (sau 2 đợt): đạt từ 99,5%.

+ Tỷ lệ học sinh trúng tuyển vào lớp 10 THPT công lập: từ 70% đến 75%.

- *Tham gia các kỳ thi học sinh giỏi, học sinh năng khiếu*: Tham gia hiệu quả kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp thành phố. Khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi Tin học trẻ, STEM, nghiên cứu khoa học kỹ thuật cấp thành phố. Duy trì và phát huy thành tích trong các hoạt động năng khiếu (văn nghệ, TDTT, vẽ tranh...)

- *Phát triển năng lực số và kỹ năng học tập*: 100% học sinh sử dụng được tài khoản học tập số (LMS, email học sinh...); biết tra cứu, trình bày nội dung học tập bằng công cụ số. Ít nhất 70% học sinh lớp 8, 9 biết sử dụng thành thạo Power Point, Padlet, Canva hoặc các công cụ học tập trực tuyến cơ bản.

- *Tham gia hoạt động trải nghiệm – hướng nghiệp*: 100% học sinh tham gia ít nhất 2 hoạt động/năm theo chủ đề hoặc sự kiện của khối/lớp/trường. 100% học sinh lớp 9 được tư vấn, định hướng nghề nghiệp phù hợp với năng lực và hoàn cảnh gia đình; tối thiểu 80% xác định rõ nguyện vọng vào bậc THPT hoặc học nghề.

- *Rèn luyện kỹ năng sống, hành vi văn minh*: 100% học sinh được tham gia các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, phòng chống bạo lực học đường, bảo vệ bản thân, chăm sóc sức khỏe tâm thần và thể chất. Được giáo dục và thực hiện tốt quy tắc ứng xử văn hóa học đường; văn hoá giao thông, tích cực tham gia các phong trào "Trường học hạnh phúc", "Trường học xanh – sạch – đẹp – an toàn".

- *Ý thức công dân, trách nhiệm cộng đồng*: Học sinh có ý thức giữ gìn của công, chấp hành tốt nội quy trường, lớp, có trách nhiệm với tập thể. Tham gia hiệu quả các hoạt động xã hội, từ thiện, phong trào tình nguyện do nhà trường, Đoàn – Đội phát động.

b) Đối với giáo viên, nhân viên

- *Chuyên môn, nghiệp vụ*: 100% giáo viên thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục được duyệt. Soạn giảng đầy đủ, đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng CNTT hiệu quả. 100% giáo viên có hồ sơ đầy đủ; 90% hồ sơ được xếp loại khá, tốt. 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp; ít nhất 95% xếp loại tốt, 30% xuất sắc.

- *Nền nếp, kỷ luật, đạo đức nghề nghiệp*: 100% VC-NLĐ chấp hành nghiêm chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật. Không có vi phạm kỷ luật; ứng xử chuẩn mực, thân thiện với HS, PH, đồng nghiệp.

- *Thực hiện nhiệm vụ*: 100% VC-NLĐ thực hiện đúng phân công; đi dạy đúng giờ, không nghỉ không phép. Tham gia đầy đủ sinh hoạt chuyên môn, tập huấn, phong trào thi đua.

- *Năng lực số*: Sử dụng thành thạo các phần mềm quản lý, dạy học, đánh giá. 80% giáo viên có sản phẩm đổi mới ứng dụng công nghệ.

- *Phong trào và môi trường giáo dục*: Tích cực hưởng ứng phong trào thi đua "dạy tốt"; thực hiện tốt phong trào xây dựng "Trường học hạnh phúc", "Trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn".

c) Đối với tổ chuyên môn

- *Hoạt động tổ chuyên môn*: 100% tổ chuyên môn tổ chức ít nhất 02 chuyên đề/năm học. Duy trì sinh hoạt định kỳ theo hướng nghiên cứu bài học, phát triển chương trình.

- *Chất lượng giảng dạy*: Các môn Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ, KHTN đạt từ 80–95% trở lên học sinh đạt điểm TB trở lên. Các môn còn lại: 90–98%; các môn xếp loại đạt 100% đạt yêu cầu học kỳ II.

- *Kiểm tra, giám sát*: 30–35% giáo viên được kiểm tra hoạt động sư phạm. Hồ sơ tổ và GV được kiểm tra định kỳ theo quy định (BGH và TTCM).

- *Đổi mới và sáng tạo*: Mỗi tổ có ít nhất 01 sản phẩm đổi mới/sáng kiến. Khuyến khích xây dựng học liệu số, tài nguyên dạy học.

- *Tham gia phong trào, hội thảo*: Tham gia ít nhất 01 hội thảo cấp trường, liên trường, cụm chuyên môn của Sở GDĐT. Phối hợp tổ chức hoạt động trải nghiệm, tích hợp môn học.

d) Đối với tổ văn phòng

- *Đảm bảo công tác hành chính – tổng hợp*: Thực hiện đúng, đủ, kịp thời các loại văn bản đi - đến, lưu trữ hồ sơ sổ sách khoa học, đúng quy định. Xây dựng và vận hành có hiệu quả lịch công tác, hệ thống thông tin nội bộ (zalo, email, bảng tin), đảm bảo thông tin thông suốt, nhanh chóng và chính xác. 100% văn bản trình ký, báo cáo gửi Sở, UBND phường đúng thời hạn, đảm bảo thể thức, nội dung.

- *Ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong hành chính*: Tổ chức lưu trữ và xử lý văn bản qua phần mềm quản lý văn thư – hồ sơ số (egov). Quản lý hồ sơ học sinh, giáo viên, tài liệu hành chính bằng hệ thống số (csdl ngành). Tham mưu nhà trường đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành.

- *Thực hiện tốt công tác tài chính – kế toán*: Thực hiện công khai, minh bạch các khoản thu chi; lập kế hoạch ngân sách, thanh quyết toán đúng quy định. Phối hợp thực hiện thu – chi học phí, bảo hiểm, các khoản thỏa thuận với CMHS theo đúng hướng dẫn. Phối hợp công tác xã hội hóa, sử dụng hiệu quả nguồn tài trợ, không để xảy ra sai sót, khiếu nại.

- *Quản lý thiết bị, cơ sở vật chất*: Quản lý, cấp phát, bảo quản thiết bị, tài sản công của nhà trường hiệu quả. Tổ chức kiểm kê định kỳ tài sản, thiết bị dạy học; thanh lý các thiết bị hư hỏng không còn sử dụng. Theo dõi, hỗ trợ sửa chữa cơ sở vật chất thường xuyên; tham mưu mua sắm kịp thời phục vụ dạy học.

- *Đảm bảo y tế trường học*: theo dõi sức khỏe học sinh – giáo viên, phối hợp tiêm chủng, kiểm tra vệ sinh – an toàn thực phẩm.

- *Tham gia phong trào, thi đua, hỗ trợ chuyên môn*: 100% cán bộ, nhân viên trong tổ chấp hành tốt kỷ luật lao động, thực hiện văn hóa công sở, hoàn thành nhiệm vụ được phân công. Tổ chức hoặc tham gia ít nhất 01 phong trào thi đua/tập huấn trong năm học. Phối hợp tốt với các tổ chuyên môn trong các hoạt động phục vụ giáo dục và các sự kiện trọng tâm của nhà trường.

e) Đối với đoàn thể và tổ chức khác

- Chi bộ: đạt danh hiệu Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2025; 100% đảng viên tham gia học tập nghị quyết, không vi phạm tư cách.

- Chi Đoàn TNCS HCM đạt danh hiệu: Chi đoàn vững mạnh xuất sắc; mỗi năm thực hiện được ít nhất 02 công trình thanh niên.

- Liên Đội TNTP HCM đạt danh hiệu: Liên đội xuất sắc; Tổ chức hiệu quả phong trào “Hoa điểm tốt”, “Thiếu nhi làm theo 5 điều Bác Hồ dạy”...

- Thi đua các lớp, chi đội: 100% Lớp hoàn thành nhiệm vụ, trong đó 30% lớp xếp loại Khá, 70% lớp xếp loại Xuất sắc.

f) Đối với tập thể nhà trường

- Phần đầu đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến.

- Duy trì PCGD-XMC mức độ 3. Đẩy mạnh chuyển đổi số; xây dựng trường học an toàn – hạnh phúc – hiện đại, tiếp tục công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

Phần V **NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

I. CHUẨN BỊ CÁC ĐIỀU KIỆN ĐỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDPT

1. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

a) Tăng cường sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có

Tận dụng tối đa các phòng học, phòng chức năng, phòng học bộ môn, phòng học số, phòng STEM hiện có để tổ chức dạy học một buổi/ngày, các tiết học thực hành, trải nghiệm.

Phân công cán bộ phụ trách trực tiếp phòng thiết bị, phòng học bộ môn, phòng chức năng; xây dựng và thực hiện quy chế mượn – trả – sử dụng – bảo quản thiết bị; tổ chức kiểm kê, bảo dưỡng định kỳ.

b) Bảo trì, sửa chữa, bổ sung thiết bị dạy học và học liệu

Thường xuyên bảo trì, sửa chữa các hạng mục: bàn ghế học sinh, máy tính, máy chiếu, bảng chống lóa, hệ thống điện – nước, tủ thiết bị... Mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học theo danh mục tối thiểu của Bộ GDĐT: tivi, bảng trượt, rèm cửa, thiết bị phòng cháy chữa cháy, thiết bị chống sét, sách giáo khoa, sách tham khảo, học liệu số... Đề xuất thay thế toàn bộ hệ thống cửa phòng học (cửa sắt) bằng cửa nhôm kính cách âm, chống ồn; xử lý chống thấm tường và trần lớp học, tạo điều kiện học tập an toàn và thân thiện.

c) Đầu tư xây dựng, mở rộng trường học

Tiếp tục phối hợp, tham mưu các cấp về tiến độ triển khai Dự án Xây mới khối lớp học¹, bao gồm: xây mới khối 4 tầng (08 phòng học và 03 phòng học bộ môn), lát gạch sân trường... đảm bảo hoàn thành trước năm học 2026–2027. Tham mưu UBND phường đề nghị UBND thành phố bố trí quỹ đất để mở rộng khuôn viên trường học.

d) Thực hiện xã hội hóa và sử dụng hiệu quả nguồn lực

Tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực hợp pháp từ phụ huynh, cộng đồng, doanh nghiệp, tổ chức xã hội để đầu tư thiết bị, học liệu, nâng cấp hạ tầng giáo dục.

Chủ động tham mưu các cấp bố trí nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, ưu tiên từ các chương trình mục tiêu, đề án, dự án đã được phê duyệt, đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định.

đ) Phát triển học liệu số và ứng dụng công nghệ thông tin

- Khảo sát, kiểm kê thiết bị hiện có, lập danh mục mua sắm bổ sung theo từng môn học, đảm bảo đáp ứng danh mục tối thiểu của Bộ GDĐT.

- Khai thác hiệu quả các kho học liệu số hiện có của ngành, từng bước tạo lập kho học liệu số dùng chung của nhà trường; Khuyến khích giáo viên xây dựng bài giảng số, video minh họa, tài liệu số, đóng góp vào kho học liệu dùng chung của nhà trường. Sử dụng bài giảng E-learning, học liệu điện tử hỗ trợ hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá.

2. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Tham mưu UBND phường để đảm bảo đủ số lượng giáo viên để tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học theo Chương trình GDPT 2018 và ban hành chính sách phù hợp đối với đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, giáo viên, nhân viên; đồng thời xây dựng cơ chế huy động nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, bao

¹ theo Quyết định số 2089/QĐ-UBND ngày 30/9/2024 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây mới khối lớp học Trường THCS Nguyễn Lương Bằng.

gồm: nghệ nhân, nghệ sĩ, vận động viên chuyên nghiệp, tình nguyện viên người nước ngoài tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường, đặc biệt trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao, kỹ năng sống. Tăng cường phối hợp và phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao tại địa phương để tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo yêu cầu của Chương trình GDPT 2018.

Tham mưu UBND phường rà soát, đề xuất bổ sung, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán các môn học và hoạt động giáo dục tại địa phương để thực hiện hiệu quả công tác bồi dưỡng theo hướng thường xuyên, liên tục, ngay tại trường, cụm trường. Gắn nội dung bồi dưỡng với sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp, hỗ trợ giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục, phát hiện kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa theo thẩm quyền.

Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp; tiếp tục thực hiện đánh giá, bồi dưỡng thường xuyên thực chất theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm liên trường nhằm tạo mạng lưới bồi dưỡng giáo viên năng động, hiệu quả, sát với nhu cầu thực tiễn. Lựa chọn nội dung sinh hoạt cụm chuyên môn thiết thực, tránh hình thức;

Chủ động, sáng tạo trong việc huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, nhất là giáo viên dạy môn ngoại ngữ, dạy môn học khác bằng ngoại ngữ, dạy chương trình giáo dục tích hợp, đặc biệt là tiếng Anh, nhằm tiến tới đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường. Cán bộ quản lý giáo dục chủ động nghiên cứu, tiếp cận về cách tổ chức vận hành bộ máy chính quyền địa phương hai cấp.

Tiếp tục triển khai lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên; chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên và thực hiện Chương trình GDPT 2018. Tiếp tục tổ chức tập huấn cho giáo viên và CBQL các kiến thức cơ bản về ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học và quản lý giáo dục; kỹ năng nâng cao năng lực công tác chủ nhiệm lớp, ...

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDPT ĐẢM BẢO HIỆU QUẢ, CHẤT LƯỢNG

1. Tổ chức thực hiện dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục theo chương trình

a) Thời gian thực hiện chương trình:

Căn cứ Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên, cụ thể đối với cấp THCS:

- Ngày tựu trường: ngày 28/8/2025;
- Tổ chức khai giảng và bắt đầu học kỳ I vào ngày 05/9/2025

- Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2025 đến trước ngày 18/01/2026 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác);

- Học kỳ II: Từ ngày 19/01/2026 đến trước 31/5/2026 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác);

- Kết thúc năm học trước ngày 31/5/2026;

- Xét công nhận tốt nghiệp THCS lần thứ nhất trước ngày 30/6/2026, lần thứ hai trước ngày 15/8/2026.

b) Kế hoạch giáo dục các môn học và phân công, tổ chức dạy học

- Căn cứ các văn bản hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT² nhà trường giao quyền tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn, bao gồm Kế hoạch dạy học (*Phụ lục I*) và Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục (*Phụ lục II*). Căn cứ vào Kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn đã được Hiệu trưởng phê duyệt, giáo viên xây dựng Kế hoạch giáo dục của giáo viên (*Phụ lục III*) phù hợp đặc điểm, tình hình nhà trường và đối tượng dạy học và trình Tổ trưởng chuyên môn phê duyệt.

+ Đối với môn Khoa học tự nhiên: Tổ Khoa học tự nhiên xây dựng Kế hoạch dạy học bảo đảm yêu cầu phù hợp với điều kiện của nhà trường và năng lực chuyên môn của giáo viên. Đối với khối lớp 6, 7 xây dựng kế hoạch và thực hiện dạy tuyến tính theo mạch nội dung, phân công mỗi giáo viên đảm nhận cả ba phân môn/lớp; đối với khối lớp 8, 9 xây dựng kế hoạch và thực hiện dạy song song các mạch nội dung liên quan Vật lí, Hóa học, Sinh học, phân công mỗi giáo viên phụ trách một phân môn/lớp theo chuyên môn đã được đào tạo. Phân công 01 giáo viên chủ trì phụ trách môn học ở mỗi lớp phối hợp với các giáo viên cùng dạy để tổng hợp điểm, ghi điểm, nhận xét vào sổ theo dõi, đánh giá học sinh và học bạ.

+ Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: phân công giáo viên giáo viên chủ nhiệm dạy Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và được tính 03 tiết/tuần, trong đó có 02 tiết được cố định trong thời khóa biểu và 01 tiết phối hợp với các tổ bộ môn tổ chức cho học sinh thực hiện tập trung toàn khối ở sân trường vào một ngày Thứ Bảy của tháng.

+ Đối với Giáo dục địa phương: phân công giáo viên có chuyên môn Lịch sử, Địa lí giảng dạy, bảo đảm tổng số tiết/năm học theo quy định là 35 tiết, trong đó có bố trí 04 tiết để kiểm tra đánh giá định kì.

- Các tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực

² Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT và Công văn số 4659/SGDĐT-GDPT ngày 31/12/2020 của Sở GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình GDTrH năm học 2022-2023 (điều chỉnh theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022); Công văn Số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Công văn số 852/SGDĐT-GDTrH&HSSV ngày 29/8/2025 của Sở GDĐT Đà Nẵng về việc hướng dẫn thực hiện Nội dung giáo dục của địa phương năm học 2025 - 2026.

hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

+ Đối với phân môn Lịch sử, giáo viên tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh.

+ Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học cơ sở³; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hoá của nhân loại.

2. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Thực hiện đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh.

Tăng cường bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học trong bối cảnh hiện nay.

Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Phát huy tính chủ động, linh hoạt trong thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Chủ động rà soát và phát triển Chương trình GDPT bảo đảm đáp ứng yêu cầu đổi mới và phù hợp với thực tế triển khai tại nhà trường. Tiến hành rà soát, đánh giá việc triển khai đổi mới chương trình, SGK GDPT.

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học, tiếp

³ Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường, Tết trung thu cho học sinh, Phong trào học tập “Hoa điểm tốt”, Hội diễn văn nghệ Mừng Đảng mừng Xuân/Ngày hội học sinh Âm vang tháng ba,...

tục phát huy các trang thiết bị phục vụ dạy học hiện có để đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; chủ động sẵn sàng phương án dạy học trực tuyến khi có tình huống thiên tai xảy ra.

Nâng cao chất lượng dạy và học môn tiếng Anh, trong đó đẩy mạnh sinh hoạt câu lạc bộ tiếng Anh một cách hiệu quả, tạo cơ hội và điều kiện để giáo viên và học sinh mạnh dạn, tự tin, nâng cao khả năng giao tiếp ngoại ngữ; tổ chức tốt các buổi sinh hoạt ngoại khóa, khuyến khích tổ chức sinh hoạt, giao lưu câu lạc bộ tiếng Anh liên trường, cụm trường để tạo cơ hội cho giáo viên và học sinh giao tiếp bằng tiếng Anh.

Thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM, đẩy mạnh hình thức sinh hoạt CLB STEM, dạy học STEM. Tiến hành thí điểm dạy STEM cho khối 6, khối 7 và khối 8 theo hình thức thành lập mỗi khối 1 lớp và dạy 2 tiết/tuần.

Tăng cường công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, chú trọng các đội tuyển tin học trẻ, sáng tạo khoa học kỹ thuật, STEM để tham gia hiệu quả, có chất lượng các kỳ thi, hội thi cấp quận, thành phố, khu vực,...

3. Thực hiện hiệu quả kiểm tra, đánh giá học sinh

a) Đánh giá thường xuyên

- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh trong Chương trình GDPT 2018 theo quy định⁴, trong đó chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

- Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, dự án học tập, thuyết trình, hồ sơ học tập.

b) Đánh giá định kì

Tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ với các hình thức phù hợp như bài thực hành, bài kiểm tra tổng hợp, sản phẩm sáng tạo, dự án tích hợp. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, đạo đức liêm chính, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, ... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh;

Tổ chức kiểm tra tập trung các môn Ngữ văn, Toán, tiếng Anh, Lịch sử - Địa lí, Khoa học tự nhiên, các môn còn lại kiểm tra theo thời khóa biểu. Các môn kiểm tra tập trung được tổ chức rọc phách khi chấm.

⁴ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

Thời gian kiểm tra giữa kì I thực hiện trong 03 tuần (từ tuần 09 đến tuần 11); giữa kì II thực hiện trong 03 tuần (từ tuần 26 đến tuần 28). Thời gian dự kiến kiểm tra cuối kì I thực hiện trong 02 (từ tuần 17 đến tuần 18); cuối kì II thực hiện trong 02 tuần (từ tuần 33 đến tuần 34).

Các tổ, nhóm chuyên môn hợp và thống nhất ma trận, đặc tả đề bám sát hướng dẫn nhiệm vụ trọng tâm của các môn học của Sở GDĐT. Đối với các môn đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số (trừ môn Ngữ văn), tham khảo ma trận, đặc tả đề kiểm tra định kì đã được tập huấn theo Kế hoạch số 2163/KH-SGDĐT ngày 19/8/2022 của Sở GDĐT Đà Nẵng về việc tập huấn xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra định kì các môn theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh cấp THCS để xây dựng ma trận, đặc tả kiểm tra cuối kì. Đối với các môn đánh giá bằng nhận xét và môn Ngữ văn tham khảo ma trận, đặc tả đề kiểm tra định kì đã được tập huấn theo Kế hoạch số 3556/KH-SGDĐT ngày 21/11/2024 của Sở GDĐT về việc tập huấn tăng cường năng lực dạy học, kiểm tra, đánh giá theo Chương trình GDPT 2018.

Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích giáo viên thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

Sau kiểm tra, các tổ nhóm chuyên môn tiến hành đánh giá đề thông qua kết quả kiểm tra và đề ra các giải pháp nâng cao hiệu quả việc kiểm tra, đánh giá và giảng dạy. Tiếp tục xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kì các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số.

4. Bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu cần đạt chương trình GDPT, ôn tập cho học sinh cuối cấp

a) Bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu

- Đối với khối lớp 9: khảo sát để thành lập và tổ chức dạy bồi dưỡng đội tuyển các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tin học, Khoa học tự nhiên (*học sinh chọn KHTN1, KHTN2 hoặc KHTN3*), Lịch sử và Địa lí (*học sinh chọn LS-ĐL1 hoặc LS-ĐL2*). Mỗi đội tuyển chọn không quá 10 học sinh. Trong quá trình bồi dưỡng giáo viên khảo sát và chọn 06 học sinh tham gia dự thi cấp thành phố.

- Đối với khối lớp 8: khảo sát để thành lập và tổ chức dạy bồi dưỡng đội tuyển các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tin học, Khoa học tự nhiên (*học sinh chọn KHTN1, KHTN2 hoặc KHTN3*), mỗi đội tuyển chọn không quá 20 học sinh.

- Đối với khối lớp 6, 7: khuyến khích học sinh có năng khiếu các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tin học tự bồi dưỡng để tham gia Kỳ thi học sinh giỏi cấp trường.

- Tổ chức Kỳ thi học sinh giỏi cấp trường (dự kiến trong tháng 4/2026) đối với các khối lớp 6, 7, 8 gồm các môn cụ thể nêu trên.

- Các Tổ chuyên môn phân công giáo viên bồi dưỡng của từng bộ môn cho từng khối lớp. Tổ chức trao đổi chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm bồi dưỡng với nhau trong các buổi họp tổ, nhóm chuyên môn. Giáo viên được phân công bồi dưỡng biên soạn giáo án, tài liệu trong suốt quá trình bồi dưỡng. Nội dung chương trình bồi

duỡng rõ ràng, cụ thể, chi tiết cho từng chuyên đề, bồi dưỡng theo quy trình từ thấp đến cao, từ dễ đến khó để các em học sinh bắt nhịp dần. Xác định rõ trọng tâm kiến thức giảng dạy.

b) Phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu cần đạt Chương trình GDPT

Căn cứ vào kết quả học tập cuối kì I, nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức phụ đạo cho học sinh các môn có kết quả học tập chưa đạt.

Tham mưu với Chi bộ giao nhiệm vụ cho đảng viên đăng ký giúp đỡ, phụ đạo. Báo cáo với chi bộ kết quả giúp đỡ vào cuối năm học. Đó cũng là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đảng viên.

c) Ôn tập cho học sinh cuối cấp

Cuối học kì I, nhà trường xây dựng kế hoạch ôn tập cho học sinh lớp 9 với các môn Toán, Ngữ văn và sẽ tiếp tục tổ chức ôn tập môn thứ ba sau khi Sở GDĐT công bố môn thi kỳ thi Tuyển sinh lớp 10 năm học 2026-2027. Thời gian ôn tập từ ngày 24/01/2026 đến 27/6/2026, học vào ngày thứ Bảy hằng tuần (buổi sáng: 02 tiết, buổi chiều: 4 tiết) với thời lượng mỗi môn 2 tiết/tuần.

Nội dung giảng ôn tập là bổ trợ những kiến thức có liên quan trong chương trình học chính khóa. Ôn tập, củng cố, kiến thức cơ bản của bộ môn, tăng cường luyện tập trên lớp và chú trọng rèn luyện kỹ năng giải bài tập của từng môn học.

Tổ chuyên môn tổ chức biên soạn, chỉnh lí nội dung ôn tập trên cơ sở tài liệu ôn tập đã có ở các năm trước và sách tham khảo (giáo viên bộ môn liên hệ Thư viện mượn sách). Quản lý các thành viên của tổ thực hiện tốt các quy định, kế hoạch ôn tập của nhà trường. Cùng với ban giám hiệu theo dõi nắm bắt tình hình diễn biến chất lượng học sinh các bộ môn.

Khi hoàn thành chương trình vào cuối năm học, nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức khảo sát để đánh giá kết quả ôn tập cho học sinh lớp 9, đánh giá năng lực của học sinh, từ đó định hướng cho việc ôn tập thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT trong thời gian còn lại. Bên cạnh đó, căn cứ kết quả khảo sát để tư vấn cho học sinh chọn nguyện vọng phù hợp vào các trường THPT trên địa bàn và giúp các em học sinh tiếp cận với phương thức, làm quen với định dạng, cấu trúc đề thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2025 - 2026;

Nhà trường phân công giáo viên đang phụ trách môn học của lớp 9 để dạy ôn tập cho học sinh lớp 9. Chế độ, chính sách thực hiện theo quy định hiện hành.

5. Tổ chức các kì thi, hội thi, cuộc thi

a) Đối với học sinh

- Tham gia đầy đủ, có chất lượng cao các Hội thi do các cấp tổ chức.
- Thi học sinh giỏi lớp 9 cấp thành phố; Hội thi Tin học trẻ thành phố.
- Tham gia Cuộc thi viết thư UPU.
- Tổ chức Kỳ thi học sinh giỏi cấp trường lớp 6, 7, 8.

- Tổ chức ngày hội STEM cấp trường để triển lãm sản phẩm dạy học STEM.
- Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường, tham dự Hội khỏe Phù Đổng cấp thành phố.

b) Đối với giáo viên:

- Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường.
- Tham gia Hội thi giáo viên làm TPT đội giỏi.
- Tham gia hội thi do các cấp tổ chức.

6. Tăng cường quản lí, sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học

Bảo đảm các điều kiện về CSVC, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, trong đó chú trọng ứng dụng CNTT vào giảng dạy và đổi mới phương pháp dạy học. Thực hiện bảo trì, mua sắm bổ sung thiết bị phục vụ dạy học như: sửa chữa, mua sắm bổ sung máy vi tính, thiết bị phục vụ dạy học, tiếp tục mua sắm trang thiết bị, đồ dùng dạy học phục vụ dạy học,...

Thực hiện hiệu quả công năng phòng học số, phòng học STEM và các phòng học bộ môn. Phân công giáo viên phụ trách, thiết lập hồ sơ theo dõi, sử dụng.

Triển khai mua sắm bổ sung sách tham khảo, sách giáo khoa đảm bảo đủ cho phục vụ dạy học. Đầu tư sách tham khảo, tài liệu bổ trợ, truyện đọc cho học sinh. Trang bị máy tính, kết nối Internet tại thư viện, tạo điều kiện cho học sinh tra cứu thông tin. Tổ chức các hoạt động khuyến đọc, ngày hội sách để thu hút học sinh.

Giao cán bộ phụ trách thiết bị xây dựng sổ theo dõi, cập nhật tình trạng từng thiết bị. Thực hiện bảo trì, sửa chữa định kỳ; thanh lý thiết bị hư hỏng theo quy định. Quy định rõ trách nhiệm của giáo viên khi mượn – trả, sử dụng thiết bị.

Yêu cầu giáo viên sử dụng thiết bị trong các tiết dạy, phát huy tính trực quan, thực hành cho học sinh. Tăng cường sử dụng màn hình TV, phòng học trực tuyến, thí nghiệm, thiết bị STEM, học liệu số. Đưa tiêu chí sử dụng thiết bị vào đánh giá xếp loại giáo viên và xếp loại thi đua.

Tổ chức tập huấn cho giáo viên và nhân viên phụ trách về quản lý, khai thác, bảo quản thiết bị. Khuyến khích giáo viên tự thiết kế học cụ, thiết bị dạy học đơn giản, ứng dụng công nghệ thông tin.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA ĐOÀN THỂ VÀ TỔ CHỨC KHÁC TRONG NHÀ TRƯỜNG

1. Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể (Chi bộ, Chi đoàn, Liên đội...) trong việc phối hợp triển khai các hoạt động giáo dục toàn diện, nhất là giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, lý tưởng cách mạng, ý thức trách nhiệm công dân cho học sinh; xây dựng môi trường làm việc dân chủ, đoàn kết, chuyên nghiệp. Đẩy mạnh các phong trào thi đua "Dạy tốt – Học tốt", "Trường học hạnh phúc", "Trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn".

2. Chi bộ nhà trường lãnh đạo toàn diện các mặt hoạt động của nhà trường, bảo đảm thực hiện đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của

Nhà nước trong công tác giáo dục và đào tạo. Đồng thời chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị trọng tâm như Kết luận 21-KL/TW, Chỉ thị 05-CT/TW, Chỉ thị 34-CT/TU...

3. Chi đoàn giáo viên và Liên đội TNTP Hồ Chí Minh phối hợp tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, tư vấn tâm lý học đường, rèn luyện đạo đức, nâng cao nhận thức chính trị – xã hội cho học sinh thông qua các diễn đàn, hội thi, chương trình truyền thông, hội trại, hoạt động xã hội thiện nguyện...

Tổ chức các buổi sinh hoạt chính trị, văn hóa – văn nghệ, thể dục – thể thao, các hoạt động “giáo dục thông qua tổ chức Đội”, hưởng ứng các ngày lễ lớn, các cuộc thi cấp phường, thành phố... bảo đảm tính giáo dục, hấp dẫn, bổ ích và phù hợp với lứa tuổi.

4. Tăng cường phối hợp giữa các tổ chức đoàn thể và tổ chuyên môn trong việc xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp (chẳng hạn như: dạy học qua hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt chuyên đề lồng ghép kỹ năng sống, đạo đức học đường...).

Tổ chức sinh hoạt chuyên đề về chăm sóc sức khỏe tinh thần, phòng chống bạo lực học đường, xây dựng tình bạn đẹp, tuyên truyền pháp luật, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường... dưới nhiều hình thức sinh động, sáng tạo (sân khấu hóa, talkshow, diễn đàn, tọa đàm...).

5. Phát huy vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh, phối hợp tổ chức các hoạt động gắn kết giữa nhà trường – gia đình – xã hội; vận động, huy động các nguồn lực xã hội hóa để hỗ trợ các hoạt động giáo dục.

(Kèm theo phụ lục thời gian tổ chức)

IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ HỌC TẬP, RÈN LUYỆN, SINH HOẠT CHO HỌC SINH

1. Nội dung trọng tâm

- Tăng cường và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ... cho học sinh.

- Tổ chức đầy đủ, thường xuyên các hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp, sinh hoạt chủ điểm, sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt tập thể; các hoạt động Văn hóa-văn nghệ, thể dục thể thao, các hội thi, cuộc thi.

- Tổ chức các hoạt động chính trị - xã hội: Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, các hoạt động tình nguyện, nhân đạo, từ thiện, các hoạt động xã hội khác.

2. Hình thức tổ chức

- Tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau như: Câu lạc bộ, tham quan dã ngoại, hoạt động tình nguyện, lao động công ích, thể dục thể thao, văn nghệ, tham gia diễn đàn,... Tổ chức trực tiếp hoặc trực tuyến, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động.

- Giáo dục thông qua các hoạt động sinh hoạt tập thể ở lớp, trường và sinh hoạt theo chủ đề như: Sinh hoạt tập thể toàn trường (chào cờ đầu tuần, các hội thi, các buổi lễ phát động, các ngày kỷ niệm, các buổi giao lưu tập thể, các phong trào thi đua của toàn trường...). Sinh hoạt tập thể lớp (sinh hoạt lớp hàng tuần, sinh hoạt lớp theo chủ đề - theo chương trình của nhà trường), các hoạt động chung của lớp (tham quan, dã ngoại, thi đua giữa các tổ,...).

- Giáo dục thông qua các hoạt động đoàn thể và hoạt động chính trị - xã hội: Các hoạt động của Liên đội, của Đoàn thanh niên thị trấn Tân Bình, các hoạt động có tính chính trị - xã hội: Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, các hoạt động tình nguyện, nhân đạo, tìm hiểu về Đảng, Đoàn, Đội...

- Giáo dục thông qua các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao và vui chơi: các cuộc thi văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao như: Hội khỏe phù đồng các cấp, Văn nghệ Mừng Đảng – Mừng Xuân.

- Tăng cường lòng ghép, giáo dục đạo đức, lối sống: Học tập và làm theo lời Bác, giáo dục pháp luật, giáo dục biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, giáo dục an toàn giao thông,... Trang bị các kỹ năng sống cần thiết cho học sinh thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

- Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương, học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm.

- Tổ chức các hội thi, cuộc thi trong các ngày chủ điểm trong năm.

- Thành lập các câu lạc bộ thể dục thể thao, củng cố các câu lạc bộ STEM, Sắc màu Toán học, Lịch sử - Địa lí và Tiếng Anh.

- Tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường và học sinh qua các diễn đàn trẻ em.

(Kèm theo phụ lục thời gian tổ chức)

V. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP, ĐỊNH HƯỚNG PHÂN LUỒNG HỌC SINH SAU TỐT NGHIỆP THCS

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp cho học sinh, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT giai đoạn 2018-2025. Tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường học bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

Chú trọng việc xây dựng và thực hiện các chủ đề/bài học STEM đối với một số môn học phù hợp nhằm phát huy tối đa tính tích cực, chủ động của học sinh trong quá trình tổ chức dạy học và nâng cao khả năng vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

b) Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

Tích cực, chủ động phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn để tăng tỷ lệ học sinh tham gia các chương trình đào tạo nghề sau THCS.

VI. THỰC HIỆN GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐ, TRIỂN KHAI HỌC BẠ SỐ

1. Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục

Xây dựng các giải pháp để triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, chương trình hành động của ngành giáo dục và Kế hoạch chuyển đổi số tại địa phương. Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; quan tâm phát triển hạ tầng mạng, thiết bị đầu cuối cho giáo viên và học sinh, đặc biệt ở vùng khó khăn. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, hội thảo học thuật; triển khai các nền tảng hỗ trợ đào tạo giáo viên qua mạng, xây dựng nội dung tập huấn đáp ứng thực tiễn. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”.

2. Triển khai thực hiện Khung Năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục

Thực hiện hiệu quả các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0. Thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ tư vấn hướng nghiệp, cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

a) Giáo dục kỹ năng số cho học sinh

Tích hợp kỹ năng số trong các môn học, hoạt động giáo dục (Tin học, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp). Tổ chức các chuyên đề ngoại khóa về an toàn thông tin, phòng chống bạo lực mạng, kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin.

b) Nâng cao năng lực số cho giáo viên

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch Chuyển đổi số của ngành GDĐT giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Đưa Nghị quyết 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia vào thực tiễn.

Thực hiện báo cáo thống kê đầu năm học, cuối năm học trên phần mềm <https://csdl.danang.edu.vn> đảm bảo đúng hạn, chính xác, đầy đủ các thông tin của học sinh, giáo viên theo quy định của Bộ GDĐT.

Mở các lớp tập huấn để bồi dưỡng giáo viên về kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo AI vào thiết kế bài giảng điện tử. Sử dụng phần mềm dạy học, hệ thống quản lý học tập trên cơ sở dữ liệu, eNetViet,... Khuyến khích giáo viên xây dựng và chia sẻ học liệu số, kho video minh họa, bài giảng E-learning.

c) Triển khai và quản lý học bạ số

Sử dụng thống nhất phần mềm quản lý học sinh, học bạ điện tử do Sở GDĐT Đà Nẵng triển khai. Tập huấn giáo viên, nhân viên văn phòng về quy trình nhập dữ liệu, cập nhật kết quả học tập, nhận xét theo đúng thời hạn. Đảm bảo bảo mật dữ liệu, có phương án sao lưu định kỳ.

Hướng dẫn phụ huynh, học sinh tra cứu kết quả học tập trực tuyến, giảm bớt thủ tục hành chính.

VII. CÔNG TÁC TƯ VẤN CHO HỌC SINH

1. Thành lập tổ tư vấn học sinh từ đầu năm học nhằm định hướng cho học sinh khi gặp khó khăn về tâm lý, tình cảm, những bức xúc của lứa tuổi, những vướng mắc trong học tập, sinh hoạt, hoặc những khó khăn của học sinh, cha mẹ học sinh gặp phải trong quá trình học tập và sinh hoạt. Góp phần ổn định đời sống tâm hồn, tình cảm và giúp học sinh thực hiện được nguyện vọng và ước mơ của mình.

Hình thức: Tổ chức tư vấn trực tiếp giữa cán bộ tư vấn, cá nhân học sinh; tư vấn gián tiếp thông qua email; tư vấn theo nhóm lớp hoặc tư vấn qua hoạt động trải nghiệm – ngoài giờ lên lớp – tiết sinh hoạt lớp; Tổ chức buổi nói chuyện các chuyên đề về tâm lý

2. Phân công nhiệm vụ:

a) Lãnh đạo nhà trường: Xây dựng kế hoạch, triển khai kế hoạch đến các thành viên trong tổ và Hội đồng nhà trường. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong tổ TVTL. Thường xuyên kiểm tra, giám sát hỗ trợ công tác TVTL trong nhà trường, tạo điều kiện cho các thành viên trong tổ TVTL hoàn thành nhiệm vụ được phân công. Sau mỗi kỳ học có sơ kết đánh giá công tác hoạt động của tổ và rút kinh nghiệm cho thời gian tới.

b) Các thành viên tổ tư vấn: Tiếp nhận ý kiến học sinh thông qua giáo viên chủ nhiệm và phân phối cho các thành viên tổ tư vấn. Phụ trách việc tổ chức tư vấn cho học sinh dưới cờ hàng tuần về những vấn đề chung mà học sinh đang quan tâm.

c) Các tổ trưởng chuyên môn: Chịu trách nhiệm tư vấn về Phương pháp học tập các bộ môn ở trường, tự học ở nhà đối với học sinh, CMHS sao cho việc học tập có hiệu quả, giảm mệt mỏi.

d) Giáo viên chủ nhiệm lớp: Phụ trách các nội dung tư vấn giới tính, quan hệ với bạn; quan hệ giao tiếp với mọi người đối với học sinh lớp chủ nhiệm và CMHS trong lớp, toàn trường theo phân công; theo dõi diễn biến tâm lý học sinh của lớp mình quản lý, nếu thấy có những diễn biến tâm lý không bình thường cần hỗ trợ, yêu cầu báo cho nhà trường, tổ TVTL.

đ) Tổng phụ trách Đội: Tư vấn các vấn đề về kỹ năng sống, hoạt động xã hội. Tư vấn về thẩm mỹ trong trang phục

e) Y tế học đường: Phối hợp với y tế địa phương tư vấn cho HS toàn trường về vấn đề sức khỏe; chăm sóc sức khỏe cá nhân, vệ sinh môi trường, phòng bệnh... Tiếp nhận đăng ký của học sinh, CMHS báo cáo với tổ trưởng tổ tư vấn để phân công GV tư vấn.

VIII. CÔNG TÁC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG – AN NINH

1. Chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng trên địa bàn tổ chức nghiêm túc, hiệu quả công tác GDQP&AN cho VC-NLĐ, học sinh đúng qui định. Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa về GDQP&AN nhằm khơi dậy lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý chí tự lực, tự cường trong VC-NLĐ, học sinh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN trong tình hình mới.

2. Dạy học thông qua hình thức lên lớp theo chuyên đề dạy lòng ghép qua các môn học: Ngữ Văn, Địa lý, Giáo dục công dân, Âm nhạc, và Mỹ thuật tập trung vào tinh thần đoàn kết, yêu nước của các thế hệ người Việt Nam trong dựng nước và giữ nước qua các thời kỳ cách mạng; bước đầu hiểu biết về phòng chống cháy nổ, an toàn cá nhân; pháp luật Nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam; quyền lợi, trách nhiệm của công dân với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. Khuyến khích giáo viên sưu tầm thêm các tranh ảnh, Clip hiện vật, tấm gương đọc đáo về nội dung có liên qua đến quốc phòng an ninh.

3. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, thi viết, vẽ tranh về nội dung quốc phòng an ninh. Tổ chức hoạt động trải nghiệm, sáng tạo. Thực hiện hiệu quả Thông tư số 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ GDĐT về Hướng dẫn giáo dục Quốc phòng và An ninh; Lòng ghép giáo dục Quốc phòng an ninh thông qua nội dung các môn học: Ngữ văn, Địa lý, GDCD, Âm nhạc và Mỹ thuật, Hoạt động trải nghiệm, giáo dục địa phương;

IX. XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC HẠNH PHÚC

1. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, ngăn ngừa và đấu tranh với các hành vi thiếu chuẩn mực đạo đức hoặc các hành vi làm tổn thương đến danh dự, nhân phẩm đội ngũ VC-NLĐ, học sinh. Góp phần tạo sự chuyển

biến căn bản trong nhận thức và hành động về đạo đức, năng lực ứng xử sự phạm của đội ngũ VC-NLĐ và học sinh, hướng tới xây dựng trường học hạnh phúc không chỉ là nơi cung cấp và đáp ứng các nhu cầu giáo dục mà phải là nơi tạo ra hạnh phúc góp phần tạo nên một xã hội hạnh phúc để có thể tăng trưởng và phát triển bền vững.

2. Căn cứ vào các tiêu chí xây dựng trường học hạnh phúc tạo dựng và duy trì nhà trường mà ở đó học sinh và VC-NLĐ được yêu thương, được tôn trọng, được an toàn, được hiểu và được có giá trị; thúc đẩy mối quan hệ tích cực giữa thầy – trò – phụ huynh; thầy cô tôn trọng, thấu hiểu, đồng hành cùng học sinh; Học sinh biết yêu thương, chia sẻ, hợp tác và tự chủ trong học tập; Phụ huynh tích cực phối hợp, đồng hành cùng nhà trường trong giáo dục trẻ.

3. Giáo dục cảm xúc, kỹ năng sống, giá trị sống cho học sinh: tổ chức các chuyên đề, tiết học kỹ năng sống, trải nghiệm, tư vấn học đường; hướng dẫn học sinh quản lý cảm xúc, biết yêu thương, tự tin, biết ơn, trung thực, trách nhiệm; tạo điều kiện cho học sinh thể hiện bản thân, được công nhận, được lắng nghe.

4. Tạo động lực, hạnh phúc nghề nghiệp cho giáo viên: xây dựng môi trường làm việc tích cực, công bằng, dân chủ. Công nhận và tôn vinh sự cống hiến, sáng tạo, đổi mới của giáo viên. Tổ chức các hoạt động nâng cao đời sống tinh thần, giảm áp lực, tăng niềm vui trong nghề.

5. Phát triển văn hóa học đường – nét đẹp trường THCS Nguyễn Lương Bằng: Xây dựng bộ quy tắc ứng xử văn hóa học đường riêng của trường. Duy trì các giá trị truyền thống: lễ phép – đoàn kết – chăm ngoan – vượt khó. Lồng ghép giá trị “hạnh phúc” trong khẩu hiệu, bài hát, bản tin, hoạt động ngoại khóa.

X. CÔNG TÁC PHỔ CẬP GIÁO DỤC

1. Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT. Tham mưu kiện toàn Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cấp phường, bảo đảm hoạt động thường xuyên, hiệu quả; Tăng cường công tác hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phổ cập, đặc biệt trong bối cảnh sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp và điều chỉnh địa giới hành chính.

2. Nâng cao nghiệp vụ điều tra, cập nhật dữ liệu vào hệ thống phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ; hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ bảo đảm khoa học, đầy đủ, đúng quy định. Thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục; nâng cao chất lượng phổ cập gắn với điều kiện bảo đảm về đội ngũ, cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

XI. QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH, TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Thực hiện tốt công tác quản lý hành chính: thủ tục hồ sơ, giấy tờ đầy đủ, đúng quy định nhưng không rườm rà, phức tạp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý nhà trường, thực hiện và lưu trữ hồ sơ chuyên môn, nhân sự, tài chính (tiến tới thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt).

2. Thực hiện các loại hồ sơ, sổ sách chuyên môn theo quy định của điều lệ trường trung học. Quản lý và xử lý tốt các loại hồ sơ sổ sách của nhà trường. Thực hiện kịp thời, chính xác công tác thống kê, báo cáo định kỳ theo quy định. Theo dõi, cập nhật và xử lý kịp thời các nguồn thông tin đến và đi.

3. Công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT ngày 28/12/2017 về ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và Thông tư số 61/2017/TT BTC của Bộ Tài chính ngày 15/6/2017 về hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

4. Quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có. Tiếp tục tham mưu đầu tư bàn ghế mới đạt chuẩn phục vụ dạy và học cho giáo viên và học sinh. Tăng cường trang thiết bị phục vụ làm việc ở các bộ phận và các hoạt động giáo dục (tivi, máy tính, mạng Internet, hệ thống âm thanh,...). Bổ sung thiết bị cho các phòng chức năng... (Tin học, Ngoại ngữ, Âm nhạc, các phòng bộ môn).

5. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách cho đội ngũ và học sinh. Xây dựng kế hoạch thu - nộp bảo hiểm y tế đạt 100%. Thanh quyết toán các nguồn kinh phí hoạt động của nhà trường đúng định kỳ, chính xác. Tổ chức báo cáo công khai tài chính, tài sản và thực hiện kiểm kê tài sản, công cụ dụng cụ 01 lần/học kì. Quản lý, theo dõi, sử dụng các nguồn ngân sách đảm bảo theo quy định. Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ hợp lý đúng nguyên tắc. Thực hiện nghiêm túc công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (lưu ý các lớp tắt điện, quạt sau khi ra về, bảo quản các thiết bị trình chiếu, sử dụng tiết kiệm điện, nước sinh hoạt, ...)

6. Xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của thư viện, thiết bị kịp thời, hiệu quả, trong đó phối hợp làm tốt công tác giới thiệu sách hay hàng tháng, biên soạn, lưu trữ ngân hàng đề kiểm tra...); Bảo quản, sử dụng có hiệu quả tài sản, cơ sở vật chất của thư viện, thiết bị, nhất là các phòng bộ môn, phòng STEM, phòng học số.

XII. QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY THÊM, HỌC THÊM THEO QUY ĐỊNH

1. Phổ biến, tuyên truyền đến cán bộ, giáo viên, nhân viên về nội dung Thông tư số 29 của Bộ GDĐT⁵ và đề nghị các cá nhân thực hiện nghiêm túc, đúng các quy định về dạy thêm, học thêm. Triển khai cho tất cả giáo viên viết cam kết Không dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường trái quy định. Nguyên tắc dạy thêm, học thêm được tổ chức trên tinh thần tự nguyện, đúng quy định đảm bảo công bằng, minh bạch.

2. Học sinh được nhà trường lựa chọn để bồi dưỡng học sinh giỏi; Học sinh lớp cuối cấp tự nguyện đăng kí ôn thi tuyển sinh, ôn thi tốt nghiệp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

3. Nhà trường tổ chức dạy thêm không thu tiền của học sinh cho đối tượng học sinh sau: Học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt, học sinh các đội tuyển học sinh giỏi và học sinh lớp 9 ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

⁵ Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định về dạy thêm, học thêm.

XIII. CÔNG TÁC KIỂM TRA NỘI BỘ

1. Đối với giáo viên

Đảm bảo mỗi giáo viên được kiểm tra ít nhất 01 lần/năm học, tập trung vào các nội dung sau:

a) Kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch giáo dục của giáo viên; việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh;

b) Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn (các loại hồ sơ theo quy định); kiểm tra dự giờ trên lớp; kiểm tra kết quả giảng dạy và giáo dục học sinh (việc theo dõi, nhận xét, đánh giá của giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm đối với học sinh từ đầu năm đến thời điểm kiểm tra; đánh giá sự tiến bộ của học sinh; đánh giá sản phẩm học tập của học sinh, ...);

2. Đối với các tổ chuyên môn, các bộ phận khác trong nhà trường

a) Kiểm tra hoạt động của tổ/nhóm chuyên môn trong việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch dạy học, giáo dục bộ môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (được điều chỉnh theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022);

b) Kiểm tra hồ sơ theo quy định;

c) Kiểm tra các chuyên đề:

- Việc sử dụng, bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, thư viện trong cơ sở giáo dục;

- Công tác quản lý tài chính, tài sản và các khoản thu ngoài ngân sách; Công tác văn thư, hành chính, y tế trường học;

- Tự kiểm tra công tác quản lý của lãnh đạo nhà trường; Việc thực hiện quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục được ban hành kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

- Việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập được ban hành kèm theo Thông tư số 11/2022/TT-BGDĐT ngày 19/5/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

- Thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, xử lý kiến nghị, phản ánh và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định.

- Việc thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành;

- Việc thực hiện quy chế chuyên môn, hoạt động tổ chuyên môn, công tác chủ nhiệm lớp; việc thực hiện các hoạt động ngoài giờ lên lớp theo nội dung, chương trình; việc triển khai thực hiện các hoạt động giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông; việc tổ chức dạy học; công tác bồi dưỡng học sinh giỏi; công tác phụ đạo, ôn tập nâng cao chất lượng cho học sinh yếu, kém, học sinh chưa hoàn thành nhiệm vụ học tập, rèn luyện,...

- Công tác y tế học đường, công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn trường học;

- Công tác an ninh, an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống cháy nổ.

- Hồ sơ tuyển sinh các lớp đầu cấp; công tác phổ cập giáo dục;

- Tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục;

d) Kiểm tra các bộ phận: bảo vệ, thư viện, thiết bị, y tế, văn thư, giáo vụ, kế toán, tổng phụ trách Đội, thiết bị, công nghệ thông tin.

e) Kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm.

XIV. BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO AN NINH TRẬT TỰ, AN TOÀN TRƯỜNG HỌC; PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH TRONG TRƯỜNG HỌC

1. Công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

Thực hiện nghiêm túc Quy chế phối hợp giữa nhà trường với Công an phường, và các đơn vị liên quan trong việc đảm bảo an ninh trật tự, phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội xâm nhập học đường.

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kỹ năng phòng tránh xâm hại, bạo lực học đường, tai nạn thương tích... cho học sinh thông qua tiết sinh hoạt, chào cờ đầu tuần, chuyên đề, diễn đàn học đường.

Phân công lực lượng trực bảo vệ 24/24, tăng cường tuần tra, kiểm tra nề nếp trong và ngoài khuôn viên trường học, kiểm soát người và phương tiện ra vào trường.

Xây dựng quy trình phòng ngừa và xử lý các tình huống khẩn cấp: cháy nổ, thiên tai, tai nạn điện, sập đổ cơ sở vật chất, học sinh đánh nhau...

Phối hợp tổ chức tập huấn kỹ năng thoát hiểm, phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn cho giáo viên, nhân viên và học sinh.

Quản lý học sinh trong giờ học, giữa giờ và sau giờ học; kiểm tra, giám sát việc sử dụng điện thoại, thiết bị công nghệ trong học sinh đúng quy định.

2. Công tác y tế trường học, phòng chống dịch bệnh

Bổ trí cán bộ phụ trách y tế trường học đảm bảo chuyên môn; thực hiện tốt công tác quản lý sức khỏe học sinh theo hồ sơ y tế học đường.

Phối hợp chặt chẽ với Trạm Y tế phường trong theo dõi, giám sát dịch bệnh truyền nhiễm theo mùa như sốt xuất huyết, tay chân miệng, cúm... và triển khai các chiến dịch tiêm chủng, vệ sinh phòng bệnh.

Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch phòng, chống dịch bệnh theo hướng dẫn của ngành Y tế và Giáo dục – Đào tạo, nhất là trong bối cảnh có nguy cơ bùng phát dịch.

Đảm bảo cơ sở vật chất, dụng cụ, thuốc thiết yếu tại phòng Y tế; trang bị đầy đủ xà phòng rửa tay, nước sát khuẩn, bảng tuyên truyền y tế tại các khu vực vệ sinh.

Tổ chức các hoạt động truyền thông nội bộ: treo pano, áp phích, tuyên truyền trên fanpage, website trường, giờ sinh hoạt lớp về vệ sinh cá nhân, an toàn thực phẩm, phòng dịch...

Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát vệ sinh môi trường học đường thường xuyên, đảm bảo khuôn viên xanh – sạch – đẹp – an toàn.

XV. XÂY DỰNG/SỬA ĐỔI VÀ THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ

1. Phát huy quyền làm chủ của nhà giáo, viên chức quản lý, người lao động và người học; nâng cao trách nhiệm của Hiệu trưởng; tăng cường nề nếp, kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của nhà trường, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, nâng cao chất lượng GDĐT; phòng chống các hành vi tiêu cực.

2. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục phải gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức Đảng, chấp hành nguyên tắc “tập trung dân chủ”, phát huy vai trò của Hội đồng trường; dân chủ trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhà giáo, viên chức quản lý, người lao động và người học, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của cơ sở giáo dục.

3. Không được có hành vi lợi dụng dân chủ hoặc xâm phạm quyền dân chủ làm ảnh hưởng đến uy tín và hoạt động của nhà trường.

XVI. CÔNG KHAI CÁC NỘI DUNG THEO THÔNG TƯ SỐ 09/2024/TT-BGDĐT CỦA BỘ GDĐT

1. Minh bạch các thông tin có liên quan của cơ sở giáo dục để nhà giáo, viên chức quản lý giáo dục, người lao động, người học, gia đình người học và xã hội biết, tham gia giám sát hoạt động của cơ sở giáo dục.

2. Tăng cường trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục.

3. Việc thực hiện công khai bảo đảm đúng các quy định tại Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT và các quy định của pháp luật liên quan.

4. Thông tin công khai bảo đảm chính xác, rõ ràng, đầy đủ, kịp thời, dễ tiếp cận.

XVII. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

1. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 10/CT-TTg năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ; tích cực phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nhằm phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng, lãng phí... từng bước loại bỏ dần các điều kiện, cơ hội phát sinh tham nhũng, tiêu cực; góp phần xây dựng cơ quan, đơn vị, trường học trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu quả, nâng cao chất lượng GDĐT. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để phòng, chống tham nhũng trong trường học.

2. Viên chức, người lao động phải dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, gương mẫu, đi đầu và nâng cao trách nhiệm trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Có bản lĩnh chính trị vững vàng, nêu cao trách nhiệm của bản thân, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; giữ gìn đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật; nâng cao trách nhiệm trong lãnh đạo, quản lý, điều hành cơ quan, đơn vị theo chức trách, nhiệm vụ được giao; có thái độ công tâm, khách quan.

3. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, chống lãng phí, giáo dục liêm chính, xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, không tiêu cực trong đội ngũ viên chức, người lao động và học sinh.

XVIII. CÔNG TÁC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC, XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA

1. Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Rà soát các tiêu chí theo Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia⁶ để đánh giá đúng hiện trạng, từ đó xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng, làm cơ sở để tham mưu, phối hợp các cấp, các ngành khắc phục những tiêu chí chưa đạt.

2. Tiếp tục và hoàn thiện việc thu thập, phân tích hồ sơ minh chứng để viết báo cáo tự đánh giá từng tiêu chí. Xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng để duy trì, củng cố các tiêu chí đã đạt, nâng cao chất lượng các tiêu chí chưa đạt.

3. Tham mưu kịp thời với các cấp để xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết đáp ứng việc nâng cao chất lượng dạy học cũng như yêu cầu về công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo Đề án và Nghị quyết của HĐND phường.

XIX. CÔNG TÁC PHỐI HỢP TRONG GIÁO DỤC

Nhằm triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển giáo dục của địa phương theo Nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân phường Liên Chiểu; Thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường và những năm tiếp theo, nhà trường xây dựng kế hoạch công tác phối hợp giáo dục với các lực lượng trong và ngoài nhà trường với những nhiệm vụ trọng tâm, cụ thể như sau:

1. Đối với các lực lượng bên trong nhà trường

a) Đối với nhà trường

Triển khai thực hiện có hiệu quả chủ đề năm học, các nhiệm vụ trọng tâm của Ngành, thực hiện tốt Nghị quyết của Đảng ủy về phát triển sự nghiệp giáo dục tại địa phương. Đảm bảo không ngừng nâng cao hiệu quả chất lượng giáo dục, không để xảy ra các hiện tượng tiêu cực trong nhà trường, thường xuyên cải tiến đổi mới công tác giáo dục, tổ chức giáo dục tốt đạo đức lối sống cho học sinh, ngăn chặn không để học sinh vi phạm pháp luật và các tệ nạn xã hội. Kịp thời thông tin đến CMHS, các đoàn thể xã hội những khó khăn vướng mắc của nhà trường trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ để cùng tháo gỡ, thông tin kịp thời các vấn đề liên quan đến học sinh cho CMHS biết để cùng phối hợp giáo dục, kịp thời báo cáo khi có học sinh bỏ học để phối hợp vận động.

⁶ Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường trung học nhiều cấp học và Công văn 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông

b) Chi đoàn TNCS Hồ Chí Minh

Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong đội ngũ đoàn viên về chủ trương thực hiện phong trào “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, giáo dục đoàn viên thực hiện tốt các qui tắc ứng xử văn hoá trong nhà trường; quy chế dân chủ cơ sở; thực hiện chủ đề năm học, các nhiệm vụ trong tâm của Ngành, địa phương trên lĩnh vực giáo dục.

c) Liên Đội TNTP Hồ Chí Minh

Trực tiếp tổ chức quản lý nề nếp sinh hoạt, học tập của học sinh; thường xuyên tổ chức tuyên truyền giáo dục ý thức pháp luật, phòng tránh tệ nạn xã hội; tổ chức tốt các phong trào thi đua, các hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp để thu hút học sinh vui chơi lành mạnh, bổ ích, qua đó giáo dục, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh góp phần ngăn chặn tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng.

Tổ chức cho học sinh tham gia vệ sinh môi trường, chăm sóc Nghĩa trang Liệt sỹ Hòa Liên; tổ chức xây dựng cảnh quan môi trường xanh, sạch đẹp. Phát động và triển khai thực hiện tốt các cuộc vận động của toàn ngành trong học sinh, phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, an toàn, hạnh phúc” ... Kịp thời tham mưu đề xuất với lãnh đạo nhà trường các giải pháp giáo dục toàn diện học sinh.

Triển khai chỉ đạo thực hiện tốt công tác phối hợp giữa Nhà trường – Giáo viên - CMHS và các lực lượng xã hội trong công tác giáo dục học sinh.

d) Chi hội Khuyến học trường

Tổ chức huy động các nguồn lực để kịp thời hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên học khá giỏi, khen thưởng các học sinh có thành tích cao trong học tập và rèn luyện. Vận động các nhà hảo tâm, các nguồn tài trợ để hỗ trợ, tạo điều kiện giúp đỡ kịp thời cho các em học sinh nghèo, có hoàn cảnh khó khăn được đến trường.

đ) Ban đại diện CMHS trường

Có trách nhiệm phối hợp với nhà trường trong công tác giáo dục học sinh, quản lý tốt việc học tập, sinh hoạt của học sinh ở nhà, thường xuyên liên hệ phối hợp với nhà trường, giáo viên nhất là giáo viên chủ nhiệm để nắm bắt các thông tin của học sinh, phối hợp giáo dục có hiệu quả. Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho con em được tham gia sinh hoạt, học tập đầy đủ, không để con em bỏ học giữa chừng.

Phối hợp tốt với nhà trường trong công tác vận động học sinh ra lớp...; tuyên truyền trong CMHS những chủ trương lớn của Ngành về đổi mới phương pháp dạy học, thực hiện chủ đề, nhiệm vụ năm học và các phong trào “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, thực hiện tốt các quy tắc ứng xử văn hoá trong nhà trường và tham gia thực hiện có hiệu quả phong trào “Xây dựng trường học hạnh phúc”...

2. Đối với các lực lượng bên ngoài nhà trường

Để triển khai thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học 2025-2026, nhà trường kính đề nghị các cơ quan, ban ngành, đoàn thể của phường phối hợp triển khai thực hiện một số nhiệm vụ như sau:

a) Phòng Văn hóa - xã hội phường

Chỉ đạo tốt công tác tuyên truyền trong nhân dân, các lực lượng xã hội trong công tác huy động mọi nguồn lực cho phát triển sự nghiệp giáo dục địa phương. Tham mưu Đảng ủy, Chính quyền địa phương có chính sách, chủ trương chỉ đạo, hỗ trợ thực hiện tốt kế hoạch phát triển giáo dục của nhà trường. Tạo điều kiện thuận lợi, phối hợp tổ chức cho học sinh chăm sóc các di tích lịch sử cách mạng tại địa phương.

b) Công an phường

Phối hợp, hỗ trợ nhà trường trong công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật, luật ATGT giúp đỡ nhà trường trong công tác ngăn chặn các tệ nạn xã hội, bạo lực học đường xâm nhập vào nhà trường, giúp xác minh các đối tượng trong độ tuổi phổ cập đi nơi khác. Phối hợp và hỗ trợ nhà trường trong phong trào "Vì công trường bình yên".

c) Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phường

Tham gia phối hợp giáo dục đạo đức học sinh, chăm lo, tổ chức các hoạt động Đội TNTP, tạo điều kiện cho học sinh vui học; Tham gia vận động học sinh ra lớp, huy động nguồn lực cộng đồng cho phát triển sự nghiệp giáo dục. Hỗ trợ tạo điều kiện cho HS tham gia chăm sóc tượng đài, NTLS, VSMT, giáo dục truyền thống cách mạng cho học sinh. Tham gia các hoạt động tập thể qui mô lớn tại trường.

d) Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh phường

Tham gia giáo dục hội đoàn viên của mình chăm lo cho việc học tập của con em, tham gia phối hợp vận động, giúp đỡ học sinh bỏ học ra lớp, tham gia tuyên truyền phát triển sự nghiệp giáo dục của địa phương cho hội đoàn viên của tổ chức mình, hỗ trợ các xuất học bổng tiếp sức đến trường giúp đỡ các em có hoàn cảnh khó khăn, duy trì và đẩy mạnh công tác chăm lo phát triển kinh tế và xây dựng tổ ấm gia đình để có điều kiện hỗ trợ cho việc học tập của con em. Tham gia phối hợp giáo dục truyền thống cách mạng địa phương cho học sinh, tuyên truyền các chủ trương về xã hội hóa giáo dục.

đ) Trạm Y tế phường

Phối hợp cùng nhà trường thường xuyên trong công tác tuyên truyền phòng chống các dịch bệnh theo mùa, nâng cao ý thức phòng bệnh cho đội ngũ cán bộ, giáo viên nhân viên và học sinh. Không để dịch bệnh xảy ra trong nhà trường ảnh hưởng đến việc học. Xác nhận các đối tượng thuộc dạng khuyết tật để nhà trường thực hiện chính sách ưu tiên học sinh khuyết tật.

XX. THỰC HIỆN CÔNG TÁC ĐỔI MỚI QUẢN LÝ GIÁO DỤC

1. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn; thực hiện nhập liệu, khai thác, sử dụng thống nhất cơ sở dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

2. Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT trên địa bàn. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo đúng quy định; quán triệt đến đội ngũ giáo viên, nhân viên không

được lợi dụng vị trí công tác để ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua sách, tài liệu tham khảo. Tăng cường quản lý việc tổ chức và tham gia các kỳ thi, cuộc thi, bảo đảm chất lượng, thiết thực, đúng quy định; thực hiện hiệu quả, đúng quy định công tác tuyển sinh đầu cấp theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT; tổ chức tốt kỳ thi tốt nghiệp THPT và các kỳ thi, cuộc thi các cấp đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực.

3. Tăng cường kiểm tra, giám sát các hoạt động liên kết giáo dục với nước ngoài, chỉ triển khai chương trình tích hợp khi bảo đảm đủ điều kiện theo quy định. Quản lý chặt chẽ việc thực hiện chương trình giáo dục nước ngoài và nội dung giáo dục bắt buộc dành cho học sinh Việt Nam tại các cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài được phép thực hiện, bảo đảm quyền lợi học tập, giáo dục toàn diện và phù hợp quy định pháp luật hiện hành.

XXI. CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

1. Đẩy mạnh tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, bảo đảm tính lan tỏa, hiệu quả, thiết thực, phù hợp điều kiện địa phương; gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Phong trào thi đua được chia làm 02 đợt trong năm học, cụ thể như sau:

+ Đợt 1 từ 05/9/2025 đến 13/01/2026

+ Đợt 2 từ 15/01/2026 đến 31/5/2026

2. Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ giáo dục của nhà trường; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát hiện và nhân rộng các điển hình tiên tiến; nâng cao chất lượng công tác xét duyệt, thẩm định hồ sơ khen thưởng, đảm bảo khen thưởng kịp thời, công khai và minh bạch đúng quy định. Tổ chức các phong trào thi đua thiết thực chào mừng kỷ niệm 43 năm ngày nhà giáo Việt Nam.

3. Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường có kế hoạch điều chỉnh, bổ sung quy chế thi đua – khen thưởng trong phạm vi trường học, có phát động thi đua, xây dựng bảng điểm và kiểm tra đánh giá theo từng đợt trong toàn bộ năm học (Các danh hiệu đăng ký thi đua và hình thức khen thưởng được thực hiện theo nghị quyết của Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường

Phần VI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

X. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN TRONG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Đối với Hiệu trưởng

- Ban hành quyết định thành lập các tổ chuyên môn; bổ nhiệm Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn và các vị trí kiêm nhiệm.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên: giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, nhân viên và các bộ phận chức năng khác.

- Xây dựng dự thảo Kế hoạch giáo dục nhà trường, tổ chức lấy ý kiến góp ý trong hội đồng sư phạm để hoàn thiện và tổ chức triển khai thực hiện.

- Trực tiếp chỉ đạo việc kiểm tra, giám sát tiến độ và chất lượng thực hiện kế hoạch giáo dục.

- Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học; tổ chức các hoạt động giáo dục, hội thi, hội giảng; xây dựng và ban hành tiêu chí thi đua cho cán bộ, giáo viên và học sinh.

- Thiết lập mối quan hệ, phối hợp hiệu quả với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng cho học sinh.

2. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Giúp Hiệu trưởng quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; các phần mềm quản lý giáo dục, kho học liệu số.

- Chỉ đạo xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và các nội dung giáo dục toàn diện.

- Phối hợp chỉ đạo sinh hoạt chuyên môn, kiểm tra hồ sơ chuyên môn, kiểm tra dự giờ, đổi mới phương pháp giảng dạy và đánh giá kết quả học tập.

- Hỗ trợ Hiệu trưởng trong quản lý các hoạt động giáo dục theo đúng quy định và Điều lệ trường học.

3. Đối với các đoàn thể và tổ chức khác (Chi bộ, Chi đoàn, Liên đội...)

- Chủ động phối hợp, tham mưu với Ban Giám hiệu các nội dung đảm bảo cho việc thực hiện thành công kế hoạch giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động năm học phù hợp với chức năng, nhiệm vụ từng tổ chức.

- Phát động và triển khai các phong trào thi đua, tổ chức các cuộc thi, hoạt động giáo dục, các đợt sinh hoạt chính trị – tư tưởng trong đội ngũ giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Động viên, biểu dương và đề xuất khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác giáo dục và rèn luyện.

4. Đối với tổ chuyên môn

- Chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ trong năm học, đảm bảo bám sát mục tiêu kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Tổ chức các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, duyệt và trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt.

- Phối hợp tổ chức hoạt động chuyên môn liên môn, dạy học theo hướng tích hợp và định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, xây dựng kho học liệu mở, học liệu số.

- Đề xuất tổ chức các chuyên đề chuyên môn, chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, triển khai các hoạt động giáo dục phù hợp với thực tiễn.

5. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Tham mưu tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hướng nghiệp, hoạt động tập thể, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động chào cờ, hoạt động ngoài giờ lên lớp, các phong trào thi đua, hoạt động truyền thông, giáo dục đạo đức, lối sống.

- Quản lý tốt nề nếp học sinh, đội cờ đỏ, thi đua giữa các chi đội. Tổ chức bình xét thi đua định kỳ.

- Xây dựng hình thức tuyên truyền mới mẻ, lan tỏa các gương sáng, hành động đẹp thông qua website, bảng tin, loa phát thanh học đường.

- Hướng dẫn học sinh tham gia các cuộc thi tìm hiểu lịch sử, văn hóa, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, kỹ năng sống...

6. Đối với giáo viên

- Nghiên cứu kỹ Chương trình GDPT 2018; xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn, kế hoạch bài dạy, kế hoạch chủ đề tích hợp.

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn nghiêm túc, tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng CNTT, E-learning, học liệu số.

- Chủ động tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong môn học; phối hợp với TPT Đội, CMHS, các tổ chức xã hội tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ.

- Theo dõi, hỗ trợ học sinh theo hướng phát triển toàn diện về phẩm chất, năng lực; tích cực xây dựng môi trường học tập hạnh phúc.

7. Đối với nhân viên

- Thực hiện nhiệm vụ theo đúng chức trách được phân công: văn thư, y tế, kế toán, thiết bị, thư viện, bảo vệ, phục vụ...

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp, hoạt động tập huấn, hoạt động chung của nhà trường.

- Hỗ trợ tổ chức các hoạt động giáo dục, đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, an toàn, vệ sinh trường lớp.

- Phối hợp tốt với giáo viên chủ nhiệm, tổng phụ trách, ban lãnh đạo trong công tác giáo dục học sinh.

II. CÔNG TÁC PHỐI HỢP CÁC BÊN LIÊN QUAN

1. Nhà trường chủ động tham mưu chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, đội ngũ, tài chính và chính sách để thực hiện hiệu quả kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng dạy và học.

2. Phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc quản lý, giáo dục, hỗ trợ học sinh, tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, các hoạt động truyền thống, văn hóa, thể thao phù hợp với lứa tuổi và định hướng phát triển năng lực học sinh.

3. Tăng cường kết nối với các doanh nghiệp, tổ chức đoàn thể trên địa bàn để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM, hướng nghiệp, tham quan thực tế, giúp học sinh có cơ hội tiếp cận với thực tiễn lao động, sản xuất và nghề nghiệp.

4. Thiết lập cơ chế phối hợp thường xuyên, định kỳ giữa nhà trường – chính quyền – các tổ chức đoàn thể – Ban đại diện cha mẹ học sinh nhằm kịp thời trao đổi thông tin, tháo gỡ khó khăn, thống nhất mục tiêu và giải pháp thực hiện các hoạt động giáo dục toàn diện.

5. Phối hợp với công an phường, trạm y tế, trong việc bảo đảm an ninh, trật tự, phòng chống tội phạm, bạo lực học đường, phòng cháy chữa cháy và bảo vệ học sinh trong, ngoài khuôn viên trường học, thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn giao thông, chăm sóc sức khỏe học đường và giáo dục pháp luật cho học sinh.

6. Tăng cường phối hợp với các cơ sở giáo dục, trung tâm văn hóa, trung tâm thể dục thể thao, thư viện trên địa bàn để tổ chức hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ năng khiếu, hoạt động văn nghệ - thể thao, góp phần phát triển toàn diện học sinh.

III. CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT; RÀ SOÁT, ĐIỀU CHỈNH

1. Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lý chất lượng Trường THCS.

2. Hiệu trưởng thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài, dự giờ thăm lớp, hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh...

3. Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ cần làm tốt nhiệm vụ.

4. Mỗi giáo viên cần có thói quen tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của mình để có điều chỉnh và phản ánh kịp thời với tổ chuyên môn, Ban giám hiệu.

IV. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Tổ trưởng chuyên môn định kỳ hằng tháng báo cáo hiệu trưởng (hoặc thông qua các phó hiệu trưởng được phân công) về tình hình hoạt động chuyên môn của tổ; có các ý kiến tham mưu, đề xuất kịp thời các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá và xây dựng học liệu theo định hướng Chương trình GDPT 2018, về tiến độ thực hiện kế hoạch chuyên môn, các hoạt động giáo dục, công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, thực hiện nhiệm vụ được phân công...

2. Các bộ phận, tổ chức đoàn thể trong nhà trường thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo, phản hồi định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Ban Giám hiệu, trong đó đảm bảo nội dung báo cáo có căn cứ, dữ liệu minh chứng rõ ràng.

1

PHƯỜNG LIÊN CHIÊU TP. ĐÀ NẴNG

~~_____~~